Tuần 8

Thời gian: 25/10 – 30/10

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ NGHIÊN CỨU BÀI HỌC**

**BÀI 8: ẤN ĐỘ CỔ ĐẠI**

**I. Điều kiện tự nhiên**

- Bắc Ấn: đồng bằng sông Ấn và sông Hằng hình thành trung tâm văn minh sớm nhất.

- Nam Ấn: sơn nguyên Đê-can, dãy Gát Đông, Gát Tây dân cư thưa thớt.

\* Điều kiện hình thành văn minh Ấn Độ ở lưu vực sông Ấn và sông Hằng:

- Phù sa tạo thành những đồng bằng màu mỡ trồng trọt và chăn nuôi.

- Mưa nhiều, cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất.

**II. Xã hội Cổ đại Ấn Độ**

- Gồm 2 nhóm người: Dravida và Arya, chia thành 4 đẳng cấp trong xã hội với những điều luật khắt khe.

- Đẳng cấp cao nhất: Brahman (người Dravida).

- Đẳng cấp thấp nhất: Arya (người Arya).

**III. Những thành tưu văn hóa tiêu biểu**

- Tôn giáo: Hin-đu (Ấn Độ giáo), Phật giáo.

- Chữ viết: Chữ Phạn

- Văn học có sử thi Ramayana, Mahabharata

Khoa học tự nhiên:

- Toán học: các số từ 0 - 9,

- Y học thuốc tê, thuốc mê…

- Kiến trúc và điêu khắc: công trình bằng đá cổ nhất (chùa hang Ajanta, đại bảo tháp Sanchi).

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU CẦN ĐẠT CỦA HỌC SINH QUA NGHIÊN CỨU TỰ HỌC**

**Câu 1: Ấn Độ cổ đại được bồi đắp phù sa từ những con sông nào?**

1. Sông Ấn, sông Hằng
2. Sông Hoàng Hà, sông Trường Giang
3. Sông Ti-gơ-rơ, sông Ơ-phơ-rát
4. Sông Nin.

**Câu 2: Chữ viết phổ biến của người Ấn Độ cổ đại?**

1. Chữ Phạn
2. Chữ tượng hình
3. Chữ hình nêm
4. Chữ hán

**Câu 3: Trong lĩnh vực toán học người Ấn độ cổ đại đã tìm ra?**

1. Số 0
2. Số 100
3. Số 1000
4. Số 10000

**Câu 4: Xã hội Cổ đại Ấn Độ gồm bao nhiêu đẳng cấp?**

1. 2
2. 3
3. 4
4. 5

**Câu 5: Công trình kiến trúc điêu khắc nổi tiếng của Ấn Độ cổ đại là?**

1. Chùa hang A-gian-ta
2. Kim Tự Tháp
3. Ba-bi-lon
4. Cả 3 đáp án trên đều đúng

Tuần 8

Thời gian: 25/10 – 30/10

**HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ NGHIÊN CỨU BÀI HỌC**

**I. Vị trí Trái Đất trong hệ Mặt Trời**

- Trong hệ Mặt Trời có Mặt Trời ở trung tâm và tám hành tinh chuyển động xung quanh

- Ý nghĩa: Khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trời là khoảng cách lí tưởng giúp cho Trái Đất nhận được lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp để sự sống có thể tồn tại và phát triển.

**II. Hình dạng và kích thước của Trái Đất**

- Trái Đất có hình cầu.

- Trái Đất có bán kính Xích đạo là 6378 km, diện tích bề mặt là 510 triệu km2**.**

**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU CẦN ĐẠT CỦA HỌC SINH QUA NGHIÊN CỨU TỰ HỌC**

**Câu 1: Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào sau đây xa Mặt Trời nhất ?**

A. Kim tinh.

B. Thiên Vương tinh.

C. Thủy tinh.

D. Hải Vương tinh.

**Câu 2: Trong hệ Mặt Trời, hành tinh nào sau đây gần Mặt Trời nhất ?**

A. Mộc tinh.

B. Kim tinh.

C. Thủy tinh.

D. Thổ tinh.

**Câu 3: Đứng thứ năm trong hệ Mặt Trời (tính từ trong ra) và có kích thước lớn nhất là:**

A. Mộc tinh.

B. Hải Vương tinh.

C. Thiên Vương tinh.

D. Hỏa tinh.

**Câu 4: Trái Đất có dạng hình gì ?**

A. Tròn.

B. Cầu.

C. Elip.

D. Vuông.

**Câu 5: Bán kính của Trái Đất là:**

A. 6378 km.

B. 40 076 km.

C. 510 triệu km2.

D. 149,6 triệu km.